UBND Xã: Sơn Trường **Biểu số 115/CK TC - NSNN**

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ IV NĂM 2023

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	**5.471.438.000**		**5.471.438.000**	**6.194.548.277**	**2.827.150.400**	**3.367.397.877**	**113,22**		**61,55**
	Trong đó:									
1	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	496.256.000		496.256.000	596.720.000	335.000.000	261.720.000	120,24		52,74
2	Chi giáo dục	40.000.000		40.000.000	81.800.000	69.800.000	12.000.000	204,50		30,00
3	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4	Chi y tế	8.000.000		8.000.000	159.804.000		159.804.000	1.997,55		1.997,55
5	Chi văn hóa, thông tin	65.000.000		65.000.000						
6	Chi phát thanh, truyền thanh	10.000.000		10.000.000						
7	Chi thể dục, thể thao	10.000.000		10.000.000	9.300.000		9.300.000	93,00		93,00
8	Chi bảo vệ môi trường	140.000.000		140.000.000	93.000.000		93.000.000	66,43		66,43
9	Chi các hoạt động kinh tế	15.000.000		15.000.000	3.015.579.200	2.386.350.400	629.228.800	20.103,86		4.194,86
10	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.319.892.000		4.319.892.000	2.184.405.077	36.000.000	2.148.405.077	50,57		49,73
11	Chi cho công tác xã hội	221.060.000		221.060.000	53.940.000		53.940.000	24,40		24,40
13	Dự phòng	146.230.000		146.230.000						
14	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									